

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 3/68/CTBNI-TTHT

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 9 năm 2021

V/v chính sách thuế đối với lao động  
nước ngoài phái cử sang Việt Nam

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên công nghệ Phúc Sơn

Mã số thuế: 2300649896

Địa chỉ: Lô J.2, Khu công nghiệp Quê Võ (khu vực mở rộng), phường  
Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 24/8/2021, Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh nhận được công văn số 20210821/PST ngày 21/8/2021 của Công ty TNHH một thành viên công nghệ Phúc Sơn (sau đây gọi tắt là "Công ty") đề nghị hướng dẫn về chính sách thuế. Về vấn đề này, Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh có ý kiến như sau:

Tại khoản 25 Điều 3 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 quy định:

*"25. Nguyên tắc bản chất hoạt động, giao dịch quyết định nghĩa vụ thuế là nguyên tắc được áp dụng trong quản lý thuế nhằm phân tích các giao dịch, hoạt động sản xuất, kinh doanh của người nộp thuế để xác định nghĩa vụ thuế tương ứng với giá trị tạo ra từ bản chất giao dịch, hoạt động sản xuất, kinh doanh đó."*

Tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 6/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam quy định:

*"Điều 1. Đối tượng áp dụng*

*Hướng dẫn tại Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng sau (trừ trường hợp nêu tại Điều 2 Chương I):*

*1. Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thoả thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu."*



*- Trường hợp doanh nghiệp Việt Nam ký hợp đồng với doanh nghiệp nước ngoài trong đó nêu rõ doanh nghiệp Việt Nam phải chịu các chi phí về chỗ ở cho các chuyên gia nước ngoài trong thời gian công tác ở Việt Nam thì tiền thuê nhà cho các chuyên gia nước ngoài làm việc tại Việt Nam do doanh nghiệp Việt Nam chi trả được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.”*

Tại Điều 7 Nghị định số 152/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam:

*“Điều 7. Trường hợp người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động*

*Ngoài các trường hợp quy định tại các khoản 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều 154 của Bộ luật Lao động, người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động:*

...

*3. Di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp thuộc phạm vi 11 ngành dịch vụ trong biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam với Tổ chức Thương mại thế giới, bao gồm: kinh doanh, thông tin, xây dựng, phân phối, giáo dục, môi trường, tài chính, y tế, du lịch, văn hóa giải trí và vận tải.*

...

*8. Vào Việt Nam làm việc tại vị trí nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia hoặc lao động kỹ thuật có thời gian làm việc dưới 30 ngày và không quá 03 lần trong 01 năm.*

...”

Tại Điều 2 Thông tư 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

*“Điều 2. Sửa đổi, bổ sung các khoản 1, 2, 3, 4 Điều 1 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân như sau:*

*“Điều 1. Người nộp thuế*

*Người nộp thuế là cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú theo quy định tại Điều 2 Luật Thuế thu nhập cá nhân, Điều 2 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu*

Trường hợp Công ty có ký Thỏa thuận với Công ty mẹ tại Nhật Bản theo đó: Công ty mẹ phái cử lao động kỹ thuật sang làm việc tại Công ty từ 21/5/2021 đến 31/10/2021 với công việc kỹ thuật viên phụ trách chất lượng. Trong thời gian lao động nước ngoài làm việc tại Công ty thì Công ty có trách nhiệm chi trả các chi phí ăn ở, đi lại, xét nghiệm covid-19 và các chi phí liên quan khác; Công ty mẹ ở Nhật Bản chi trả 100% lương, lợi ích khác cho của lao động được phái cử sang Việt Nam. Sau đó, Công ty và Công ty mẹ tại Nhật Bản mỗi bên phải trả lại 50% chi phí chi trả cho lao động phái cử cho bên kia. Lao động nước ngoài được phái cử sang Công ty đã được Công ty thực hiện xong thủ tục cấp Giấy phép lao động với thời hạn làm việc từ 22/7/2021 đến 31/10/2021 và cấp thị thực với thời hạn từ 02/8/2021 đến 31/10/2021.

Căn cứ quy định và hướng dẫn nêu trên, lao động nước ngoài phái cử sang làm việc tại Công ty không theo diện di chuyển nội bộ trong doanh nghiệp hoặc lao động kỹ thuật có thời gian làm việc dưới 30 ngày tại Việt Nam thuộc trường hợp không phải cấp giấy phép lao động, xét về bản chất đây là thỏa thuận về hỗ trợ kỹ thuật giữa Công ty mẹ tại Nhật Bản và Công ty theo đó Công ty mẹ thực hiện hỗ trợ kỹ thuật theo hình thức cử chuyên gia sang hỗ trợ Công ty con tại Việt Nam (chuyên gia vẫn là người của Công ty mẹ tại Nhật Bản và chuyên gia này không ký hợp đồng lao động với Công ty con tại Việt Nam). Đồng thời, Công ty con tại Việt Nam có trách nhiệm chịu các chi phí về chỗ ở, chi phí đi lại, chi phí xét nghiệm Covid-19 và các chi phí liên quan khác cho chuyên gia trong thời gian công tác ở Việt Nam và phải chi trả cho Công ty mẹ khoản tiền để được thực hiện dịch vụ này với số tiền tương ứng với 50% số tiền Công ty mẹ chi trả tiền lương và các lợi ích khác cho chuyên gia.

Như vậy, nghĩa vụ thuế nhà thầu, thuế TNCN và việc tính vào chi phí được trừ đối với các khoản thanh toán liên quan đến chuyên gia được phái cử sang Công ty làm việc được xác định như sau:

### **1. Về thuế nhà thầu**

Công ty mẹ tại Nhật Bản có thu nhập từ thỏa thuận về hỗ trợ kỹ thuật cho Công ty con tại Việt Nam phải nộp thuế nhà thầu đối với khoản thu nhập này. Công ty có trách nhiệm kê khai nộp thuế thay cho Công ty mẹ theo hướng dẫn tại Điều 11, Điều 12 và Điều 13 Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính.

### **2. Về chi phí được trừ**

Công ty được tính vào chi phí được trừ đối với các khoản chi liên quan đến lao động được phái cử đến làm việc tại Công ty nếu có đầy đủ hóa đơn chứng từ, thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính nêu trên.



### 3. Về nghĩa vụ thuế TNCN và Hiệp định tránh đánh thuế hai lần

Công ty có trách nhiệm thông báo thông báo cho nhà thầu nước ngoài về nghĩa vụ nộp thuế TNCN của người lao động nước ngoài và về trách nhiệm cung cấp các thông tin về người lao động nước ngoài, gồm: danh sách, quốc tịch, số hộ chiếu, thời gian làm việc, công việc đảm nhận, thu nhập cho bên Việt Nam để bên Việt Nam cung cấp cho cơ quan thuế chậm nhất trước 07 ngày kể từ ngày cá nhân nước ngoài bắt đầu làm việc tại Việt Nam. Đồng thời, có trách nhiệm kê khai, khấu trừ thuế TNCN đối với các khoản lợi ích chi trả cho lao động nước ngoài được phái cử sang Công ty làm việc.

Cá nhân lao động nước ngoài sang Công ty làm việc ( là cá nhân không cư trú) có trách nhiệm kê khai nộp thuế TNCN trên thu nhập phát sinh tại Việt Nam không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập (tại Việt Nam hay tại Nhật Bản). Thủ tục đăng ký thuế, kê khai thuế, nộp thuế theo quy định tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019, Thông tư 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính; Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính và Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính.

Trường hợp, thỏa mãn đồng thời cả ba điều kiện quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 15 Hiệp định giữa Chính phủ Nhật Bản và Chính phủ Nước CHXHCN Việt Nam về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập nêu trên thì thu nhập của lao động nước ngoài được phái cử chỉ bị đánh thuế TNCN tại Nhật Bản.

Trong trường hợp, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 lao động được phái cử không thể xuất cảnh theo thời hạn, trở thành cá nhân cư trú tại Việt Nam thì lao động này phải kê khai, nộp thuế TNCN trên toàn bộ thu nhập nhận được trong năm tính thuế (thu nhập toàn cầu) và phải quyết toán thuế TNCN tại Việt Nam, đồng thời được trừ số thuế TNCN đã nộp tại nước ngoài (nếu có xác nhận của Cơ quan thuế nước ngoài) vào số thuế TNCN phải nộp tại Việt Nam. Số thuế được trừ không vượt quá số thuế phải nộp tính theo biểu thuế của Việt Nam tính phân bổ cho phần thu nhập phát sinh tại nước ngoài. Tỷ lệ phân bổ được xác định bằng tỷ lệ giữa số thu nhập phát sinh tại nước ngoài và tổng thu nhập chịu thuế.

Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh hướng dẫn để Công ty biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có điều gì vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh (phòng Tuyên truyền và Hỗ trợ người nộp thuế - ĐT: 0222.3822347) để được hướng dẫn và giải đáp!.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Các Phòng, các CCT thuộc Cục Thuế;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT (ntpnghia- 6, 20). *HL*

